

BẢNG ĐIỂM (THI LẠI)

MÔN: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 1

GV: VŨ ĐÌNH KẾT

HỌC KỲ: 3

SỐ TIẾT: 75

LOẠI: LT

SỐ TC: 5

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	C.CẦN	ĐIỂM TBKT	THI L2	T.KẾT L2	GHI CHÚ
1	0310151038	Huỳnh Thị Kiều	Hương	19/06/97	CD KT 16	5.0	5.7	4.0	4.8	
2	0310161001	Đinh Thu	Anh	28/09/1998	CD KT 16	0.0	4.7	7.0	5.4	
3	0310161003	Huỳnh Duy	Anh	30/10/1998	CD KT 16	7.0	5.7	6.0	6.0	
4	0310161005	Nguyễn Thái	Bảo	31/10/1998	CD KT 16	9.0	5.7	7.0	6.7	
5	0310161006	Viên Chí	Bảo	25/12/1998	CD KT 16	7.0	4.7	4.0	4.6	
6	0310161010	Khuru Hoàng	Đăng	30/12/1998	CD KT 16	9.0	4.7	6.0	5.8	
7	0310161011	Tạ Thu	Hà	17/10/1998	CD KT 16	2.0	5.3	6.0	5.3	
8	0310161013	Đặng Lý Hồng	Hạnh	15/05/1998	CD KT 16	10.0	4.3	7.0	6.2	
9	0310161014	Nguyễn Thanh	Hăng	03/01/1998	CD KT 16	5.0	5.7	7.0	6.3	
10	0310161015	Trần Thị Út	Hậu	08/01/1998	CD KT 16	7.0	6.7	4.0	5.4	
11	0310161018	Nguyễn Minh	Hiếu	29/12/1998	CD KT 16	7.0	5.7	5.0	5.5	
12	0310161027	Nguyễn Duy	Khang	05/01/1998	CD KT 16	7.0	5.2	6.0	5.8	
13	0310161030	Trần Đăng	Khoa	11/11/1998	CD KT 16	7.0	3.7	4.0	4.2	
14	0310161031	Bùi Thị	Lành	10/10/1998	CD KT 16	5.0	4.7	3.0	3.9	
15	0310161045	Huỳnh Trung	Nghĩa	04/12/1998	CD KT 16	0.0	5.7	6.0	5.3	
16	0310161046	Trần Kim	Ngọc	26/04/1998	CD KT 16	10.0	5.7	5.0	5.8	
17	0310161047	Trương Thị Bích	Ngọc	23/12/1998	CD KT 16	10.0	3.7	6.0	5.5	
18	0310161049	Lê Võ Thiện	Nhân	28/07/1998	CD KT 16	0.0	5.7	2.0	3.3	
19	0310161051	Trần Thị Tuyết	Nhung	08/02/1998	CD KT 16	10.0	4.7	5.0	5.4	
20	0310161052	Lê Phạm Huỳnh	Như	24/03/1997	CD KT 16	3.0	6.2	4.0	4.8	
21	0310161053	Nguyễn Thành	Ninh	26/01/1998	CD KT 16	10.0	5.7	4.0	5.3	
22	0310161055	Nguyễn Hoàng	Phi	04/10/1998	CD KT 16	2.0	4.7	3.0	3.6	
23	0310161060	Trần Như	Phượng	11/08/1998	CD KT 16	7.0	4.7	3.0	4.1	
24	0310161061	Vũ Thị	Phượng	17/11/1998	CD KT 16	3.0	4.3	3.0	3.5	
25	0310161062	Huỳnh Hoàng	Quân	24/07/1998	CD KT 16	2.0	4.7	5.0	4.6	
26	0310161065	Trương Tấn	Tài	31/05/1998	CD KT 16	0.0	6.7	5.0	5.2	
27	0310161066	Phạm Minh	Tâm	02/08/1996	CD KT 16	10.0	5.7	4.0	5.3	
28	0310161070	Phạm Trường	Thoại	14/05/1998	CD KT 16	0.0	6.7	5.0	5.2	
29	0310161071	Lê Thị Mộng	Thùy	15/11/1998	CD KT 16	9.0	5.7	4.0	5.2	
30	0310161072	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	30/05/1998	CD KT 16	7.0	4.7	4.0	4.6	
31	0310161079	Võ Ngọc	Trân	10/12/1998	CD KT 16	7.0	6.5	5.0	5.8	
32	0310161080	Đặng Thị Huyền	Trinh	06/03/1998	CD KT 16	10.0	4.3	5.0	5.2	
33	0310161082	Hồ Thị Minh	Trúc	16/10/1998	CD KT 16	10.0	7.0	3.0	5.3	

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	C.CẦN	ĐIỂM TBKT	THI L2	T.KẾT L2	GHI CHÚ
34	0310161087	Lê Hoàng Vinh	22/11/1998	CĐ KT 16	10.0	5.7	5.0	5.8	

KHOA/BỘ MÔN

Ngày 02 tháng 02 năm 2018

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

VŨ ĐÌNH KẾT